TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138 /2021/HS-ST
Ngày 20 - 10 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH,TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Đức Chung

2. Ông Nguyễn Văn Ngẫu.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thị Linh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa***: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 118/2021/HSST, ngày 10 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2021/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 7 năm 2021, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 146/2021/TB-TA; số 1416/2021/TB-TA ngày 26/7/2021; số 1438/2021/TB-TA ngày 10/8/2021; số 1473/2021/TB-TA ngày 23/8/2021; số 1494/2021/TB-TA ngày 09/9/2021 và số 1527/2021/TB-TA ngày 27/9/2021 đối với bị cáo:

Cao Minh T, tên gọi khác: T X ; sinh ngày 06/9/1991 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 11, khu V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nơi sinh sống: Khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công Nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Đắc X, sinh năm 1953 và bà Võ Thị T, sinh năm 1956; chung sống như vợ chồng với Trần Thị T, sinh năm 1991 (không đăng ký kết hôn); có 01 con Trần Thị Thiên H, sinh năm 2017.

Tiền án; tiền sự: Không .

Nhân thân: Ngày 14/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 04 tháng tù về tội "Đánh bạc". Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 14/9/2014 và thi hành án hình sự xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1, Chị Phạm Lan V, sinh năm 2000. (Vắng mặt).
Địa chỉ: Khu Phước L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
2, Anh Nguyễn Chí T, sin năm 1998. (Vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp Bưng M, xã L , huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Minh T và Phạm Lan V, sinh năm 2000 ngụ tại khu Phước L, thị trấn Long T T, huyện L là đối tượng nghiện ma túy. T thuế nhà trọ tại khu Kim S, thị trấn L từ ngày 15/9/2020 đến ngày 26/12/2020 thì Vchuyển đến sống chung. Vào khoảng 10 giờ ngày 10/01/2021, H (không rõ nhân thân lại lịch) đến nhà chơi và bán cho T 01 gói ma túy (bên trong có 01 gói là ma túy tổng hợp và 01 gói không rõ kích thước là ketamine) giá 1.500.000 đồng. Sau khi nhận ma túy xong, T phân chia gói ma túy tổng hợp thành 11 gói nhỏ, T lấy 01 gói ma túy, dùng băng keo dán lên tường gần cửa ra vào phòng của Vy, số còn lại T bỏ vào hộp giấy cất giấu trong phòng ngủ (đối diện phòng bếp). Mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân, phần còn dư ra T bỏ vào nỏ thủy tinh sử dụng một mình.

Đến 18 giờ ngày 12/01/2021, T cùng với Trệt (không rõ nhân thân lại lịch) đi công việc ra khỏi nhà trọ, Vở lại trong nhà. Đến 20 giờ cùng ngày, Vgọi điện cho Nguyễn Chí T, sinh năm 1998, ngụ tại ấp Bưng Môn, xã L, huyện L đến chơi, lúc này thấy nỏ thủy tinh trong phòng T còn ma túy nên Tài lấy sử dụng, lúc sau V lấy thêm 01 gói ma túy tổng hợp để trong hộp giấy của T bỏ vào nó tiếp tục sử dụng chung với T. Đến 01 giờ 30 phút ngày 13/01/2021 khi lực lượng Công an huyện Long Thành phối hợp Công an thị trấn L tiến hành kiểm tra hành chính ngôi nhà T đang thuê thì sợ bị Công an phát hiện nên Vvà T ném nỏ thủy tinh và số ma túy trong hộp giấy qua cửa sổ để phi tang nhưng đã bị phát hiện, thu giữ số ma túy và dụng cụ trên.

Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trên kệ ngăn cách giữa phòng bếp và phòng ngủ thứ hai có 01 gói nylong kích thước 02 x 2,5cm, trên nền nhà gần phòng ngủ thứ hai có 01 gói nylong kích thước 2,51 x 2,5cm, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng bên trong có chứa chất bột màu trắng, 08 gói nylong trên nền gạch phía sau nhà, bên dưới cửa sổ phòng ngủ thứ hai (trong đó có 05 gói kích thước 2,5x02cm, 02 gói nylong kích thước 2,5 x 2,5cm, 01 gói nylong kích thước 02 x12cm, tất cả đều được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng không rõ hình, nghi là ma túy). Trên bàn thờ trong nhà có 01 gói nylong kích thước 05x18cm, bên trong có 12 viên nén màu xám, hình tròn, có in hình vương miệng và 01 viên nén màu xám không rõ hình và 01 gói nylong kích thước 2,5x22cm, được hàn kín hai đầu, chứa tinh thể màu trắng không rõ hình được dán băng keo trên bức tường gần cửa ra vào phòng ngủ thứ nhất, tinh thể màu trắng thu giữ bên trong nỏ thủy tinh tại vị trí vách tường rào lưới B40 phía sau nhà.

Quá trình điều tra, T khai nhận 11 gói ma túy bị Công an thu giữ là của T, số viên nén để trên bàn thờ T không biết là của ai. Còn số ma túy gòi trong tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng là của V được bạn ngoài xã hội cho để sử dụng .

Tại bản kết luận giám định số 146/PC09-GĐMT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng: 0,27600 gam loại: Methamphetamine

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng: 0,13715 gam loại: Methamphetamine

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M31) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng: 3,48606 gam loại: Methamphetamine

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M32) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng: 0,45127 gam loại: Ketamine

- Mẫu 12 viên nén màu xanh xám, hình tròn, có logo hình vương miện và 01 viên nén màu xám không rõ hình và logo (kí hiệu M4) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng: 4,65984 gam loại: Dimethylsulfone và Acetaminophen (không phải là ma túy) .

- Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M5) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng: 0,05718 gam loại: Ketamine

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M6) được niêm phong gửi đến ma túy có khối lượng: 0,24550 gam loại: Methamphetamine .

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M7) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng: 1,81638 gam loại: Methamphetamine

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Cao Minh T là 5,96109 gam loại Methamphetamine và 0,45127 gam loại Ketamine

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Phạm Lan V là 0,05718 gam loại Ketamine.

Dimethylsulfone và Acetaminophen không thuộc Danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2010 Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Thủ tướng chính phủ .

Tại cáo trạng số 126/CT –VKS - LT, ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Cao Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Cao Minh T như bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị tuyên bố bị cáo Cao Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Cao Minh T mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong số 146/KLGĐ-PC09 chứa toàn bộ ma túy còn lại sau giám định được chuyển đến Chi Cục thi hành án huyện Long Thành, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô biển số 60G1-223.61 của Cao Minh T không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho T.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh của Phạm Lan V không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Vy.

- 01 cân tiểu ly không có giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng Vdùng làm dụng cụ sử dụng ma túy đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với người tên Hải bán ma túy cho T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- Đối với Phạm Lan V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng khối lượng 0,05718 gam loại Ketamine, chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, đồng thời việc T cất giấu ma túy trong nhà, khi T đi ra ngoài không giao lại cho Vquản lý nên hành vi của Vchưa đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Vy.

- Đối với Nguyễn Chí T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Cao Minh T khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy, khoảng 10 giờ ngày 10/01/2021, bị cáo có mua của Hải (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy giá 1.500.000 đồng, sau đó bị cáo phân chia gói ma túy tổng hợp thành 11 gói nhỏ, bị cáo lấy 01 gói ma túy, dùng băng keo dán lên tường gần cửa ra vào phòng của Vy, số còn lại bỏ vào hộp giấy cất giấu trong phòng ngủ (đối diện phòng bếp). Mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân, đến 18 giờ ngày 12/01/2021 bị cáo đi ra ngoài có việc chỉ có Vở nhà thì bị Công an đến kiểm tra phát hiện bắt giữ đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã mô tả.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cao Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, nghiện ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống, kinh tế và sự phát triển của chính bản thân và gia đình bị cáo. Hiện nay tội phạm ma túy đang diễn ra ngày càng phức

tạp, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác.

Bị cáo T nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, vì vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng về hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu vào ngày 14/5/2014, bị Tòa án án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 04 tháng tù về tội "Đánh bạc", bị cáo không tu chí làm ăn mà nghiện ma túy nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Thấy cần phải cách ly bị cáo T ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho gia đình và xã hội, đồng thời đạt mục đích phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 146/KLGĐ-PC09 ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai chứa toàn bộ ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng Vdùng làm dụng cụ sử dụng ma túy.

[6] Về án phí: Bị cáo Cao Minh T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Cao Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Cao Minh T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt ngày 13/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 146/KLGĐ-PC09 ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai chứa toàn bộ ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng Vdùng làm dụng cụ sử dụng ma túy.

(Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành theo biên bản giao nhận vật chứng, T sản ngày 10/6/2021).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UB.TVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cao Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

6. Bị cáo Cao Minh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
-Viện KSND huyện Long Thành;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- CCTHADS huyện Long Thành;
- Cơ quan điều tra CA H. Long Thành;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên